

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2020/HS-ST.

Ngày: 26/6/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thành**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lâm Ngọc Trao**.

Bà Lê Thị Kim Xuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Hằng**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch tiến hành xét xử lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2020/TLST-HS, ngày 04 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Linh T, sinh năm 1990 tại Đồng Nai; Tên gọi khác: Phi; Hộ khẩu thường trú: khu phố M, thị trấn H, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B và bà Cao Thị P; bị cáo là con út trong gia đình có 03 anh chị và chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 17/02/2020 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nhơn Trạch.

- Người làm chứng:

+ Anh Lê Văn M, sinh năm: 1996.

+ Anh Nguyễn Viết Th, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: khu phố Mỹ, thị trấn H, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo Nguyễn Linh T có mặt, người làm chứng anh Lê Văn M, anh Nguyễn Viết Th vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Linh T là đối tượng nghiện ma túy từ đầu năm 2020 đến nay, do muốn có tiền mua ma túy để sử dụng và tiêu xài nên T nảy sinh ý định mua ma túy về phân thành gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho các con nghiện kiếm lời, để thực hiện ý định trên vào khoảng 10 giờ ngày 17/02/2020, T gọi điện thoại cho một người tên R (bạn quen biết ngoài xã hội, chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 1.700.000 đồng ma túy, thì R đồng ý. Sau đó Rum chạy xe mô tô (không rõ biển số) đến giao ma túy cho T tại con đường sát bên hông Nhà văn hóa thị trấn Hiệp Phước. T nhận ma túy xong đem về nhà tại khu phố M, thị trấn H, huyện Nhơn Trạch lấy ra một ít để sử dụng, số còn lại cất giấu vào túi quần Jean để trong phòng ngủ. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì có Lê Văn M đến hỏi mua ma túy. M nói “cho em mượn một cái bốn” tức là hỏi mua 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng. T đồng ý rồi lấy 01 ít ma túy bỏ vào 01 gói nylon đem ra bán cho M. Trong lúc M đưa T 400.000 đồng, T lấy ma túy đưa cho M thì lực lượng Công an huyện Nhơn Trạch trong lúc tuần tra kiểm soát địa bàn phát hiện bắt quả tang. Sau đó Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám xét nơi ở của T thì thu giữ thêm 01 gói ma túy T cất giấu trong túi quần Jean để trong phòng ngủ; 01 bình nhựa có gắn nỏ và ống hút, 01 chiếc quạt và 01 lọ nhựa có gắn đầu kim loại.

Quá trình điều tra Nguyễn Linh T khai nhận ngoài số ma túy T bán cho Lê Văn M bị bắt quả tang thì số ma túy T cất ở nhà nhằm mục đích để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện.

Tại Bản Kết luận giám định số: 314/KLGD-PC09 ngày 21/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- + Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong (kí hiệu M1) có chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Linh T, Lê Văn Mãi và hình dấu tròn màu đỏ Công an thị trấn Hiệp Phước gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,1907 gam loại: Methamphetamine.

- + Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong (kí hiệu M2) có chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Linh T, Cao Văn L, Nguyễn Viết Th và hình dấu tròn màu đỏ Công an thị trấn Hiệp Phước gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,969 gam loại: Methamphetamine.

Tổng số ma túy T giữ để sử dụng và mua bán lại cho đối tượng nghiện là 2,1597gam.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Linh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt.

Tang vật của vụ án gồm:

+ 01 gói ny lon hàn kín, kích thước 02cm x 02cm thu giữ khi bắt quả tang được niêm phong kí hiệu M1.

+ 01 gói ny lon hàn kín, kích thước 03cm x 03cm thu giữ tại nhà bị cáo T được niêm phong kí hiệu M2.

+ 01 bình nhựa có gắn nỏ và ống hút; 01 chiếc quạt và 01 lọ nhựa có gắn đầu kim loại.

+ 01 điện thoại di động Iphone 5 bên trong gắn sim số 0785365989.

+ Số tiền 600.000 đồng (trong đó 400.000 đồng là tiền T có được do bán ma túy cho Lê Văn Mãi; 200.000 đồng là tiền của T do bán đầu hũ mà có).

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, bị cáo Nguyễn Linh T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên phù hợp với lời khai người làm chứng cùng các vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập tại hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 65/CT-VKSLT, ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố bị cáo Nguyễn Linh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Linh T từ 30 – 36 tháng tù .

Về biện pháp tư pháp:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 314/PC09-GĐMT ngày 24/02/2020 có đóng dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

+ 01 bình nhựa có gắn nỏ và ống hút, 01 chiếc quạt và 01 lọ nhựa có gắn đầu kim loại là dụng cụ T dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

+ 01 sim điện thoại số 0785365989 là công cụ T dùng liên lạc với R để mua ma túy.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 5 là công cụ T dùng để liên lạc với R để mua ma túy và số tiền 400.000 đồng là số tiền T mua bán trái phép chất ma túy với Lê Văn Mãi mà có.

- Đối với số tiền 200.000 đồng do không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho bị cáo T.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ 45 phút ngày 17/02/2020, bị cáo Nguyễn Linh T đang thực hiện hành vi mua bán trái phép 01 gói ma túy có khối lượng: 1,1907 gam, loại: Methamphetamine cho Lê Văn M với giá tiền 400.000đồng tại khu phố Mỹ Khoan, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai thì bị lực lượng cảnh sát tuần tra Công an huyện Nhơn Trạch phát hiện bắt quả tang. Sau đó Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám xét nơi ở của T thì thu giữ thêm 01 gói ma túy T cất giấu trong túi quần Jean để trong phòng ngủ có khối lượng 0,969 gam loại: Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện. Tổng số ma túy T giữ để sử dụng và mua bán lại cho đối tượng nghiện là 2,1597gam.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Linh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là mầm mống của nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ vụ lợi coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Đối với bị cáo cần có một mức án nghiêm để răn đe, đồng thời có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5]. Đối với Lê Văn M có hành vi mua ma túy của Nguyễn Linh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính.

[6]. Đối với người tên R bán ma túy cho T, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch tiếp tục điều tra xử lý sau.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 314/PC09-GĐMT ngày 24/02/2020 có đóng dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 bình nhựa có gắn nỏ và ống hút; 01 chiếc quạt và 01 lọ nhựa có gắn đầu kim loại là dụng cụ T dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 sim điện thoại số 0785365989 là công cụ T dùng liên lạc với Rum để mua ma túy.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 5 là công cụ T dùng để liên lạc với Rum để mua ma túy và số tiền 400.000 đồng là số tiền do T mua bán trái phép chất ma túy với Lê Văn Mãi mà có.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Linh T số tiền 200.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Linh T (Phi) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Linh T (Phi): **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 17/02/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 314/PC09-GĐMT ngày 24/02/2020 có đóng dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 bình nhựa có gắn nỏ và ống hút; 01 chiếc quạt và 01 lọ nhựa có gắn đầu kim loại là dụng cụ T dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 sim điện thoại số 0785365989 là công cụ T dùng để liên lạc với R để mua ma túy.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 5 là công cụ T dùng để liên lạc với Rum để mua ma túy và số tiền 400.000 đồng là số tiền do T mua bán trái phép chất ma túy với Lê Văn M mà có.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Linh T số tiền 200.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

(Hiện vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/6/2020 và biên lai thu số 001044).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Linh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Linh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND huyện Nhơn Trạch;
- THADS huyện Nhơn Trạch;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành